

PHẦN THỨ NHÌ

*Phụ lục về*  
CÁC PHƯƠNG THUỐC

*Trong khi Hoàng-đế mây mưa với Phi tần, thì cung nữ sắc thuốc dâng Hoàng-đế, để phục hồi sức lực.*



## CHƯƠNG THỨ NHẤT

### *Phụ lục 1*

# ĐIỀU TRỊ CHỨNG Dbc-Cbk

*của nam và chứng lãnh cảm do tỳ thận dương hư  
(Từ ăn thịt chó đến dùng thịt chó trị bệnh)*

(Trình bày trong đại hội sexology,  
tại Genève đầu năm Giáp Tuất, 1994).

## ĐIỀU TRỊ CHỨNG Dbc-Cbk của nam và chứng lãnh cảm do tỳ thận dương hư (Từ ăn thịt chó đến dùng thịt chó trị bệnh)

*Kính thưa chư vị chủ tọa đoàn.*

*Thưa các đồng nghiệp*

Năm nay là năm Giáp-Tuất. Giáp thuộc mộc thuộc màu xanh, Tuất là con chó. Vậy năm nay là năm của con chó màu xanh, tức chó sói. Con vật tượng trưng cho nước Anh là sư tử; con vật tượng trưng cho nước Hoa-kỳ là con chim ưng; con vật tượng trưng cho nước Việt là con rồng và con chim âu. Như vậy thì nước Việt, Anh, Mỹ không đáng ngại. Duy nước Pháp, con vật tượng trưng là con gà, gà gắp chó sói thì thực là năm không hứa hẹn gì vui vẻ cho lắm.

Năm trước là năm con gà, tôi đã trình bày đề tài *Cúi đầu e then*, và nói sơ về diệu dược *Kê đầu tuyệt vũ* cùng bệnh gà. Suốt năm qua, các bạn đã dùng diệu dược để trị chứng cúi đầu e then cho thân chủ. Thống kê của nhà trường IFA (Institut Franco-Asiatique) cho biết có 335 bạn gửi kết quả thông báo, 32.455 người đã được điều trị. Sau đây là chi tiết:

- Tuổi điều trị: trẻ nhất 25 tuổi, già nhất 81 tuổi.
- Bệnh nhân chỉ đến một lần, rồi không trở lại nữa, nên không biết rõ tình trạng, cùng kết quả 2.830 người, chiếm 8,7%
- Kết quả tốt, đại chiến mỗi tuần hai lần, đều đều 14.929 người, chiếm 45%.
- Kết quả trung bình, đại chiến tuần một lần, hoặc nửa tháng một lần, 5.192 người, tức 16%.
- Kết quả tạm tạm, khi được, khi không, 4.219 người, 15%
- Không kết quả, đầu vẫn ủ rũ như gà toi sắp chết, 5.285 người, chiếm 15,30%.

Kết quả như vậy cũng là tốt đẹp rồi. Hy vọng năm nay, với kinh nghiệm, quý bạn có thể nâng kết quả lên cao hơn.

Nhân vì bài giảng *Cúi đầu e then* năm trước, Quý-vị áp dụng vào việc điều trị cho bệnh nhân có kết quả cao, rồi yêu cầu, nên năm nay nay ban tổ chức dành cho tôi tới 4 giờ trong 16 giờ đại hội để trình bày hai đề tài. Một đề tài về việc dùng thịt chó trị bệnh của các dân tộc Á-châu, và một đề tài làm thế nào để biến một ông đang từ tình trạng bệnh gà, giống hệt con gà được nhẩy lên lưng gà mái, lại xuống liền... để trở thành chó, giống như chó sex với nhau, dính nọ nhau hằng giờ không rời ra được.

## ***Dùng thịt chó trị bệnh***

Bây giờ tôi xin trình bày đề tài một. Hôm trước, Quý-vị xem trên đài truyền hình Pháp, có chiếu một thiên phóng sự về người Việt giết chó, ăn thịt chó, khiến cả nước Pháp nhăn mặt, kêu thét lên, rồi than nào kinh tởm, nào dã man, nào mọi rợ. Sau đó báo chí đăng bài tường thuật, bình luận phân vân. Có báo tin, có báo không tin. Rồi người ta gọi điện thoại hỏi người Việt ở Pháp. Một số người thiếu thật thà đã chối rằng không có. Nhưng trong những người được hỏi, tới trên 200 bác sĩ theo học với tôi. Anh em đều thẳng thắn xác nhận là đúng; và có. Người Việt quả có ăn thịt chó, đã ăn từ lâu rồi, hiện đang ăn, và tương lai còn ăn nữa (*giảng đường im lặng không một tiếng động*). Riêng cá nhân tôi, tôi chưa từng ăn thịt chó, vì tôi theo đạo đức Thế-tôn, nên các bản sư của tôi bắt tôi kiêng thịt chó. Nhưng tôi vẫn thẳng thắn phát biểu rằng ăn thịt chó chẳng có gì là dã man, chẳng có gì đáng kinh tởm cả, hơn nữa thịt chó còn dùng để trị bệnh nữa (*giảng đường cười ồ lên, vỗ tay*).

Tôi xin thưa thực với Quý-vị rằng, tất cả các nước Á-châu đều ăn thịt chó. Tại Hàn-quốc, người ta nuôi chó như chúng ta (châu Âu) nuôi cừu, nuôi dê để làm thức ăn, và thịt chó là món ăn dân tộc của họ. Bên Âu-châu người Đức cũng ăn thịt chó, và người Á-châu ở một vài nơi trên nước Pháp như ở Sainte Livrate, ở Noyan, ở Tahiti cũng ăn thịt chó. Thế nhưng chỉ ở các nước Đại-hàn, Trung-quốc, Việt-Nam, Cambodge, Miến-điện, Thái-lan và Lào là có cửa hàng bán thịt chó công khai, hợp pháp. Tại một vài nước, không giám nhận cái việc ăn thịt chó của mình. Còn người Việt chúng tôi thì khác. Chúng tôi ăn thịt chó thì chúng tôi nhận, cũng như các bạn ăn thịt ngựa vậy. Chúng tôi còn tự hào là ăn thịt chó có *văn hóa có triết lý* và có biện chứng y học đảng hoàng (*giảng đường cười ồ*). Hôm nay đây tôi xin trình bày về việc dùng thịt chó trị bệnh (*giảng đường vỗ tay*).

*Ghi chú*

*Bác sĩ Pierre de Combe hỏi:*

*- Thế thịt chó ở vùng nào ăn ngon nhất?*

*- Tôi chưa ăn thịt chó, nên không biết. Nhưng tôi đã tham khảo ý kiến nhiều thân hữu nên cũng có kinh nghiệm. Một trong những người bạn của tôi là ký giả Nguyễn Thanh Hoàng. Ông là người đi nhiều, thường thức đủ mọi miếng ngon vật lạ. Ông trả lời tôi:*

*- Thịt chó Việt-Nam ngon hơn thịt chó ở các nước khác. Vì chó ở Việt-Nam nó...ăn cứt!*

Về nguồn gốc, tục ăn thịt chó không biết có từ thời nào. Ít ra là từ hồi lập quốc, đến nay trải năm nghìn năm. Quý-vị bật cười ư? Đối với tộc Việt chúng tôi, ăn thịt chó cũng như các bạn ăn pho mát Camembert vậy, chẳng có gì lạ cả. *Bàn về nghệ thuật ăn uống, thì mỗi dân tộc đều có những món nếm mùi, những món đặc biệt.* Như người Ý ăn thịt mèo, người Úc ăn thịt kanguru, người Pháp thì bắn chim trĩ để cho mủn ra rồi ăn, và người Đức cũng ăn thịt chó. (*Phái đoàn Đức vỗ tay.*)

*Ăn cái này, kiêng cái kia, không phải một ngày, một tháng mà cả một dân tộc chấp nhận hay từ chối. Nó bắt nguồn từ lâu, có khi hàng trăm, hàng nghìn năm, mới thành.*

Như người Hoa-Việt đem hoa cúc tặng một cô gái, thì có nghĩa là khen cô ấy thanh khiết, trinh tĩn. Nhưng nếu ở châu Âu, mà bạn đem hoa cúc tặng người nào, thì người ấy sẽ kêu thét lên mà chửi rửa bạn. Người Âu-châu gặp nhau thì dơ tay ra bắt tay nhau, người Á-châu gặp nhau thì chấp tay lại mà vái nhau. Vì vậy tôi xin thưa: người Á-châu ăn thịt chó là do phong tục cho phép.

Bây giờ chúng ta đang ở Genève, cạnh hồ Léman. Họp xong, Quý-vị thử đi một vòng quanh hồ mà xem, có biết bao nhiêu đôi trai gái ôm nhau hôn, và mùi mẫn đủ điệu. Nhưng nếu ở Tokyo, Bắc-kinh, Hàng-châu, Sài-gòn, Hà-nội thì đôi trai gái sẽ bị bắt về cảnh sát cuộc, rồi bị cảnh cáo là công xúc tu xỉ (*Bắc-kinh, Hàng-châu*), vi phạm thuần phong mỹ tục (*Tokyo, Hà-nội, Sài-gòn*). Các bạn có biết người Hoa-Việt gọi các bạn là bạch quỷ, Tây-dương quỷ, Hồng-mao quỷ không? Chỉ vì họ thấy tóc các bạn hung hung, mắt xanh, mũi cao, lại nữa bố ôm con dâu, em ôm chị dâu mà nhảy, trong khi phong tục của chúng tôi thì nam nữ không được cầm đồ vật trao tay nhau. Chỉ khi chị dâu chết đuối, thì em được phép cầm tay kéo lên để cứu. Đó chẳng qua là phong tục.

***Đông là Đông, Tây là Tây vậy.***

*Còn ngày nay, quý vị chế bom, chế đại bác, chế hỏa tiễn đi bắn người, người càng chết nhiều thì kẻ bắn càng được khen tặng, được gấn huy chương, được thăng cấp, đôi khi được tạc tượng kỷ niệm. Còn người Á-châu giết chó ăn thịt thì bị coi là dã man, thì ra cầu vị được trọng hơn nhân vị chăng?*

Thanh niên trẻ Á-châu đến châu Âu đều đùa rằng: thế giới người Âu, Mỹ này thì nhất là đàn bà, nhì trẻ con, ba chó, bốn mới đến đàn ông. Lý do? Họ bảo, nếu đi đường lỡ đụng phải người đàn bà, hay đứa trẻ mà không xin lỗi thì bị chửi bới rằng mất dạy, vô lễ. Quý-vị đang đi đường, bị con chó gặm gừ muốn cắn mình, mình tự vệ đá cầu một cú, người ta xúm vào mà chửi. Nhưng nếu Quý-vị đi đường, bị ai đó tạt tai, hay đá đít thì chẳng có người nào phản đối cả.

Thôi chúng ta không triết lý nữa, chúng ta nói chuyện chó trong y học. Ăn thịt chó có lợi cho sức khỏe hơn thịt gà, thịt bò, thịt heo. Thịt chó còn dùng làm thuốc.

Chắc có vị cầu nhàu: chó làm chó gì có được tính, mà bàn với luận; rõ chỉ lảm chuyện. Xin đừng vội lằm. Chó có được tính. Hơn nữa có rất nhiều. Nhưng chỉ có trong y-học Á-châu mà thôi.

Phật-giáo khuyên không nên sát sinh, không nên ăn thịt động vật. Bên Á-châu trước đây, cứ mỗi khi trong nhà có người đàn bà mang bầu, là phải nuôi một con chó. Nuôi để làm gì ư? Thừa, đợi đứa trẻ ra đời, mỗi khi nó “ị” là gọi chó tới để ăn phần. Ăn xong nó còn liếm tròn đứa trẻ, cùng miếng tã thực sạch sẽ nữa, vì vậy con chó bị coi là con vật dơ bẩn. Bên Tây-phương nếu các bạn chửi nhau *Dơ như heo*, thì chúng tôi chửi nhau *Bẩn như chó*. Cho nên trong Phật-giáo khuyên nên kiêng thịt chó. Khi nguyên rửa một vị tăng, ni bất chính thì tuôn ra *ông thầy chùa ăn thịt chó hay sư cô ăn thịt chó*. Câu này có nghĩa rằng nhà sư đó không giữ chính đạo, chứ không phải ông ta ăn thịt chó. Sự thực không phải thế, mà thịt chó có tính chất kích dâm cực mạnh.

Nói đến đây, chắc các vị chân tu Phật-giáo mà nghe được, lại mắng tôi: *Bá ngộ mi, mi là cư-sĩ mà đi bàn về thịt chó, thì ra mi đã sực món này rồi chẵng?* Nhưng những ông sư hổ mang, hăn cười khoái chí: *Hà hà, đâu phải mình ta sực mọc tồn. Cái tên cư sĩ kia cũng đớp dấy chứ. Không đớp sao biết mà bàn?*

Cũng xin nhắc lại, những chó tôi bàn ở đây là chó Việt, chó Tàu, chó Miên, chó Lào, chứ không phải chó Tây, chó Đức, chó Nga, chó Mỹ đâu. Vậy khi các bạn gốc Á-châu hứng chí ngã cây tơ ở Tây, ở Mỹ, ở Úc thấy hiệu năng không giống như tôi viết, đừng có chửi toáng lên. Trước đây, trong trại Sainte Livrate ở vùng Bordeaux, một số người Việt đã hạ cờ Tây, và cho tôi biết: *Thịt chó Tây ngon hơn thịt chó Việt*. Năm 1987, bên Úc, người Việt cũng ăn thịt chó, rồi bị sắc dân da trắng biểu tình phản đối, rồi báo chí, truyền hình la lối âm ỹ. Sự việc đến nỗi một đồng nghiệp của tôi, bác sĩ Bùi Trọng-Cường là chủ tịch cộng đồng người Việt Úc-châu phải lên đài truyền hình giải thích về cái văn hóa, cùng triết lý ăn thịt chó. Những vị ở Úc đã ăn thịt chó, nếu đọc được những giòng này, có thể cho tôi biết, *chó Úc có ngon như chó Việt không?*

Trong một chú cẩu, có các bộ phận sau đây được dùng làm thuốc:

- Cầu nhục (thịt chó).
- Cầu huyết (huyết chó).
- Cầu can (gan chó).
- Cầu nha (răng chó).
- Cầu thận (cật chó).
- Cầu cốt (xương chó).
- Cầu đởm (mật chó).
- Cầu não (óc chó).
- Cầu đầu cốt (sọ chó).
- Cầu nhũ (sữa chó).
- Cầu bảo (sạn kết lại trong dạ dày chó).

Ở đây chỉ bàn về cầu nhục, cầu can, cầu đờm, cầu thận, cầu cốt mà thôi. Biết đâu trong dịp nào đó, Quý-vị thân mến hiện diện hôm nay du lịch Việt-Nam, tò mò vào hàng bán thịt chó, mà Quý-vị kêu ra vanh vách tính chất của từng bộ phận trong con chó thì người bán sẽ bái phục bạn là bác học.

*Ghi chú*

*Đến đây bác sĩ Antonio Bracetta (Bồ-đào-nha) hỏi :*

*- Nếu tôi du lịch Việt-Nam thì tìm quán bán thịt chó ở đâu ? Nhà hàng nào ngon nhất ?*

*Trả lời :*

*- Ở Hà-nội, lấy Taxi, bảo đưa đến khu Nhật-tân. Khu này có khoảng gần trăm nhà hàng bán thịt chó. Ở Sài-gòn thì bảo đến ngã ba Ông Tạ. Các nhà hàng bán thịt chó ở Hà-nội thì nấu theo truyền thống lâu đời. Còn những nhà hàng ở Sài-gòn thì chế biến đi.*

*Bác-sĩ Robert Smidt (Đức) hỏi :*

*- Thế những món nào được coi là truyền thống ? Là ngon ?*

*Đáp :*

*- Có ba món. Một là luộc, ăn với riềng, lá mơ. Hai là rựa mận ăn với bún. Ba là dồi chó.*

Những dược tính của chó mà tôi trình bày ở đây, là chó trong vùng Nam Á-châu, giới hạn bởi phía Nam sông Trường-giang tới vịnh Thái-lan. Còn chó ở nơi khác, tuy tôi có khảo qua, nhưng chưa đủ yếu tố kết luận về dược tính.

## 1. CHÓ VỀ PHƯƠNG DIỆN KHOA HỌC

Bàn về phương diện khoa học, chó có tên là *Canis familiaris L.* Tên Hán-Việt là cẩu, khuyển. Danh tự cẩu, khuyển được nói đến đầu tiên trong sách Tả-chuyện. Lại còn có tên hoàng-nhĩ, dê đất (*địa dương*), gia khuyển (*chó nuôi trong nhà*). Danh tự chó trong Việt ngữ không biết có từ thời nào. Sau này, giới nhậ nhệ đặt cho chó nhiều danh tự mỉ mỉ khác nhau. Nào là cây, nai đồng quê, nào là hoẵng Trường-sơn, lại còn có tên là bê giữ nhà. Nào là danh từ nói lái cừ tây, mộc tồn. Cừ tây nói lái thành cây tơ. Mộc là cây, tồn là còn. Cây còn là con cây.

## 2. THÀNH PHẦN

Bàn về thành phần hóa học của thịt chó, thực không khác gì bàn về các đảng phái, các hội đoàn trên thế giới. Mỗi khu mỗi khác, mỗi chó mỗi vẻ. Thôi thì thịt đùi, không giống thịt bụng; thịt vai càng khác thịt mông. Lại nữa cũng cùng thịt đùi, mà chó Hồ-Nam không giống chó U-đon Thani; chó Bắc-Việt, khác hẳn chó Vân-Nam... Nhưng tựu chung, đem phân tích, vẫn có những chất giống nhau.

Như thịt chó thì có:

*Carnosine 0,109%,  
Créatine từ 0,266 đến 0,472 %,  
Thủy-phân 74,8%,  
Sodium 0,049%,  
Potassium 0,325%,  
Magnésium 0,025%  
và một số chất lỏng nặng khác. (1)*

Tim chó, sau khi rửa sạch huyết đi, phân tích thì có:

*Thủy phân 75,4 đến 78%,  
Cố hình vật 22 đến 24%,*

Trong đó có 4.30% chất “cẩu” mà động vật khác không có.

Trong cẩu chất có 31,7% Myogen và 6,6 myosin. Ngoài ra tim chó còn có những chất lỏng nặng khác như:

*Créatine 0,210 đến 0,327%,  
Albumine 8,30%,  
Magnésium 3, 45%,*

*Potassium 1,11%,  
Sodium 2.08%,  
Sắt 1,02%,  
Calcium 2,50% (2).*

### 3. TÍNH VỊ

*Mặn, hơi nóng.*

Thịt thú vật có loại bùi, có loại đắng, có loại nhạt, nhưng thịt chó thì hơi mặn. Vì vậy khi luộc thịt gà, thịt bò, thịt lợn thường phải có chút muối vào, khi ăn mới đậm đà, nhưng chỉ đậm đà bên ngoài, còn bên trong thì nhạt nhẽo. Thịt chó thì không thế, lúc luộc chỉ cần cho muối, khi ăn vẫn đậm từ trong ra ngoài.

Thịt chó ăn vào thì nóng. Y học Á-châu chia tính chất dược liệu, cùng thức ăn ra làm năm loại.

**Một là** bình hòa, tức ăn vào không nóng, không lạnh.

**Hai là** kinh. Kinh là hơi lạnh tức mát.

**Ba là** hàn là lạnh. Nếu ăn uống thực vật hàn, kinh vào thì sẽ thấy mát, hoặc lạnh.

**Bốn là** ôn, tức ấm.

**Năm là** nhiệt. Ăn, uống thức nhiệt vào sẽ thấy nóng; thức ôn vào sẽ thấy ấm.

Vì thịt chó ăn vào thì nóng. Vậy những vị nào nóng trong người thì chẳng nên xơi làm gì, e ô hô ai tai, lại mang tiếng là tham ăn mà đi đoong. (*Nhiệt khi tim đập trên 90 lần một phút.*)

### 4. QUY KINH

***Nhập tỳ, vị, thận kinh.***

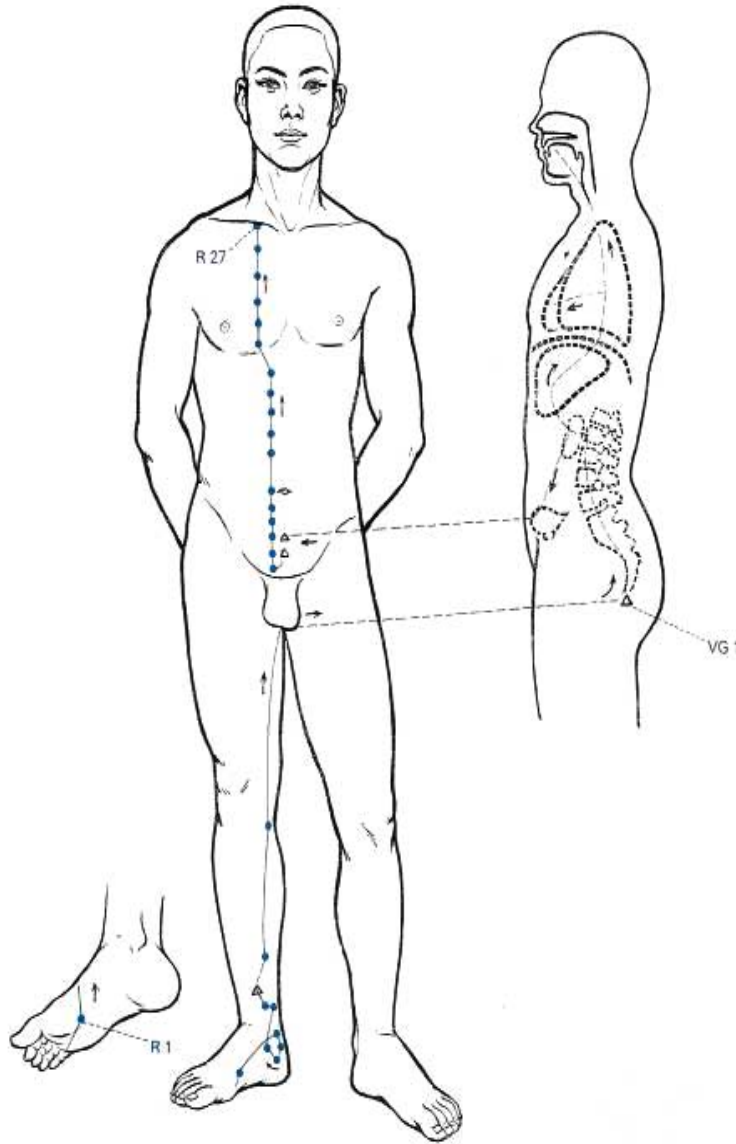
Như vậy ăn thịt chó, thì ba cơ phận tỳ, vị, thận sẽ nóng lên.

Mời Quý-vị lướt qua hệ thống kinh mạch của ba kinh Thận, Tỳ, Vị.

**Túc Thiếu-âm thận kinh**

chạy từ chân lên bụng, chia làm hai. Một nhánh lạc vào bàng quang, rồi thông sang thống thuộc thận. Một nhánh chạy qua bụng tận cùng ở cổ.

R27 Du-phủ, VG1 Trường-cường, R1 Dũng-tuyền



**Túc Thiếu-âm thận kinh**



足少陰腎經之圖

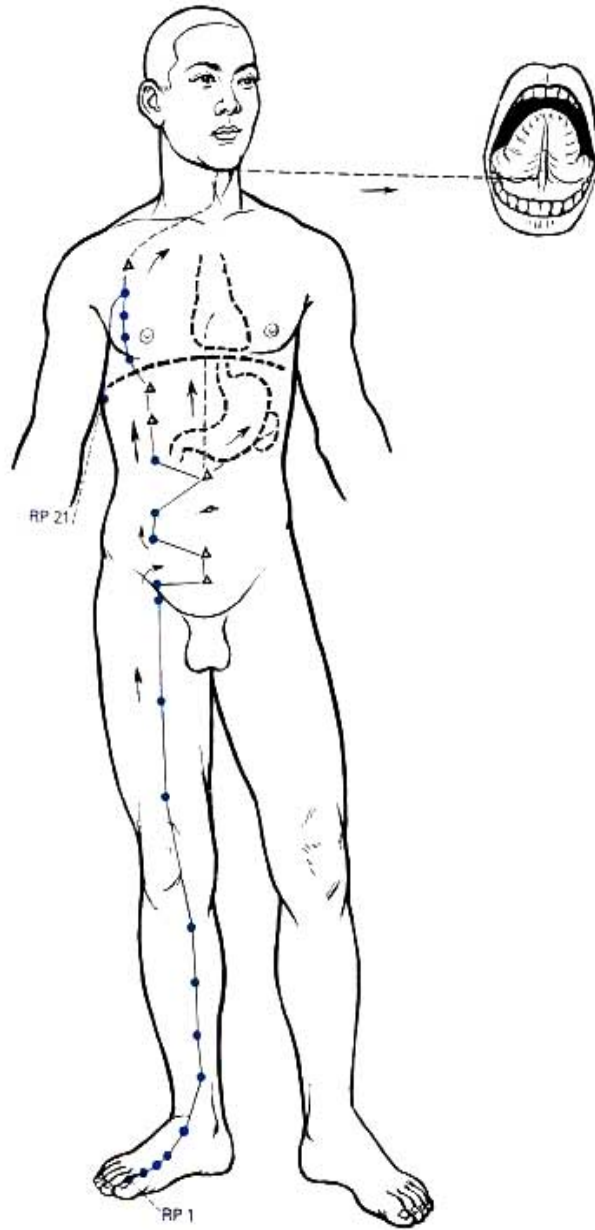
凡二十七穴  
左右共五十四穴

足少陰腎經

**Túc Thái-âm tỳ kinh**

chạy từ chân lên bụng, chia làm hai, một nhánh lạc vào vị, rồi sang tỳ, thống thuộc tỳ. Một nhánh chạy qua bụng, tận cùng ở ngực.

RP1 Ấn-bạch, RP21 Đại-bào



**Túc Thái-âm tỳ kinh**



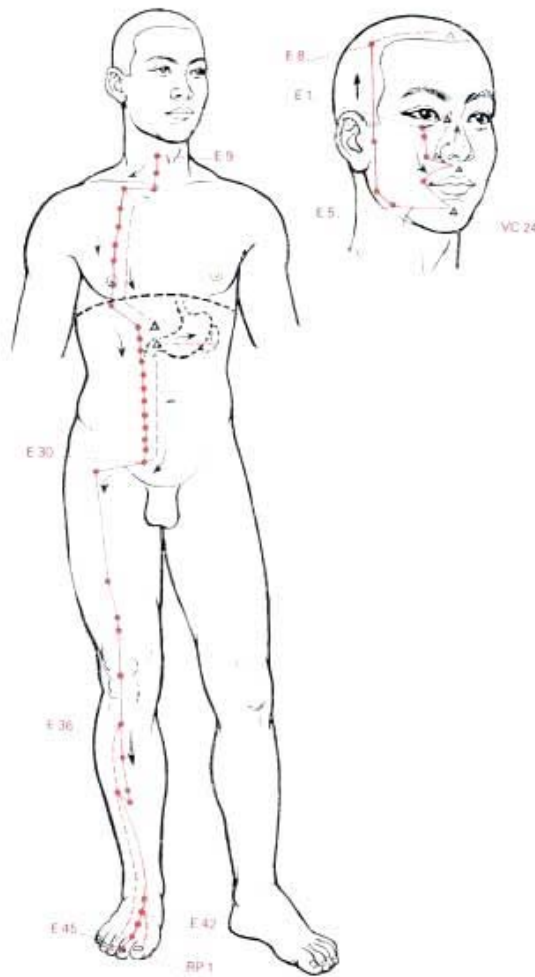
圖五十八——仿明版古圖(四)

**Túc Dương-minh vị kinh**

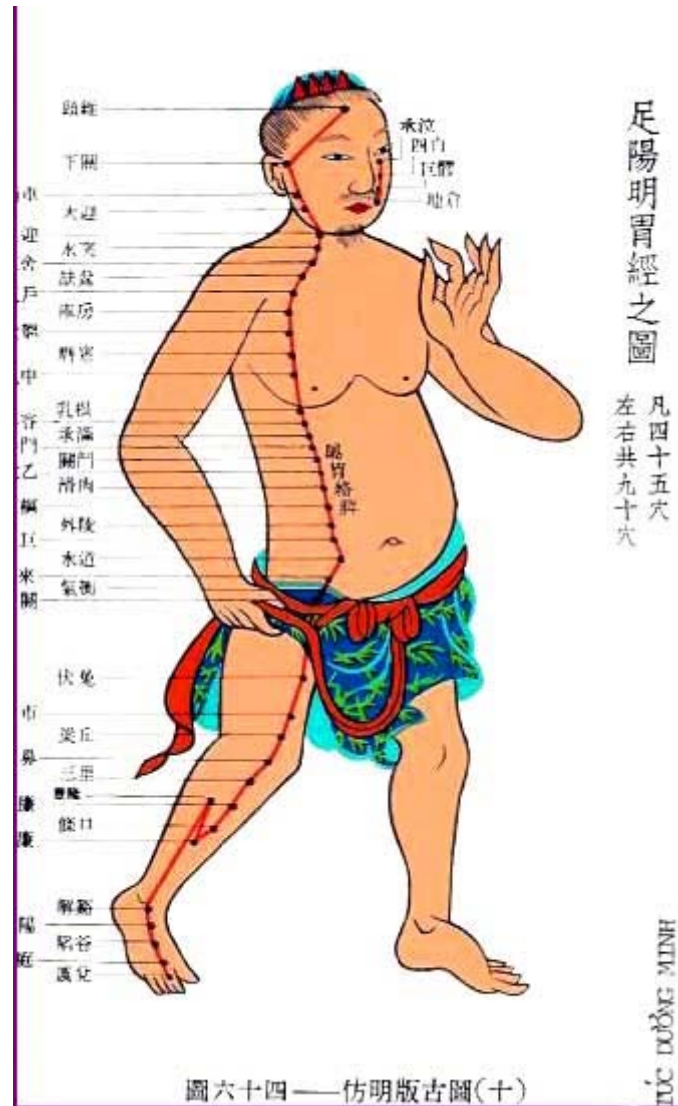
chạy từ sống mũi, vòng qua cổ, tới xương sống, rồi dọc cổ, chia làm hai. Một phân chi xuyên ngực, lạc vào tỳ, một nhánh chạy tới thống thuộc vị, rồi chạy xuống đùi. Một nhánh chạy phía ngoài qua vú, ngực, bụng, tới đùi gặp nhánh thứ nhất, qua gối, xuống bàn chân, ngón chân.

Hình đầu: VC24 Thừa-tương, E1 Thừa-khấp, E5 Đại-nghinh, E8 Đầu-duy.

Hình thân: E9 Nhân-nghinh, E30 Khí-xung, E36 Túc-tam-ly, E42 Xung-dương, E45 Lệ-đoài, RP1 Ấn-bạch.



**Túc Dương-minh vị kinh**



Vì vậy ăn thịt chó, *những tinh hoa chó* sẽ chạy vào tỳ, vị, thận, lên đầu, xuống chân, mà xuống chân nhiều nhất. Nếu nó bổ, sẽ bổ thận, tỳ, vị và những nơi nó đi qua. Vì cả ba kinh đều qua gối, chân, nên những vị có bệnh gối, chân, ăn thịt chó rất tốt.

## 5. HIỆU NĂNG

*Bổ trung ích khí (bổ tỳ-vị khí).*

*Ôn thận trợ dương (làm ấm thận, trợ thận dương).*

## 6. CHỦ TRỊ

Tôi nghĩ rằng hai câu trên làm cho Quý-vị than thầm: chỉ có vậy thôi ư? Thưa không, hai câu đó bao hàm không biết bao nhiêu bệnh trạng của chúng ta ngày nay. Y học Á-châu nói đến :

- *Bổ trung* có nghĩa là bổ trung tiêu, tức bổ tỳ và vị, ích khí là gia tăng công năng cho tỳ vị.

- Còn *ôn bổ thận dương*, là dùng để trị một số bệnh như: Phụ nữ không thụ thai, huyết trắng, nam thì cúi đầu e thẹn, hoặc thêm “ấy” muốn chết, mà đầu gà cứ mềm như miếng gân bò ninh nhừ.

## 7. DÙNG THỊT CHÓ TRỊ BỆNH

Thịt chó dùng để bổ trung, ích khí và ôn bổ thận dương. Vì vậy hôm nay chúng ta chỉ luận về hai yếu tố này mà thôi.

### 7.1. *Bổ trung ích khí*

Nhưng bổ gì chứ? Bổ dương hay bổ âm? Xin thưa *thịt chó nóng, nên bổ dương*. Còn khi tỳ vị dương nhiệt mà ăn vào thì lăn đùng ra giãy tê tê như con chó bị người ta dùng chày đập vào đầu ngay. Về phương diện này, thịt chó làm được nhiều nhiệm vụ.

#### 7.1.1. *Trị tỳ vị khí hư*

##### *a. Chứng trạng:*

- Ăn ít, không thiết ăn.
- Sau khi ăn vùng bụng trên căng trướng.
- Đại tiện lỏng, máu nhọt.
- Hơi thở ngắn.
- Chân tay vô lực.

- Người gầy gò.
- Sắc mặt vàng úa, kém nhuận.
- Chất lưỡi lợt, bợn lưỡi trắng.
- Mạch tế nhược (3)

**b. Dược trị.**

Có hai cách trị là dùng dược, hoặc dùng thịt chó với dược.

*Tứ quân tử thang*, hoặc *Lục vị quân tử thang*. Mỗi ngày uống một thang vào lúc đói. Uống liền mười thang. Thành phần như sau:

Tứ quân tử thang:

*Nhân sâm 4,5g, Bạch-truật 9g,  
Phục-linh 9g, Cam thảo 3g. (4)*

*Lục vị quân tử thang*: Như *Tứ quân tử thang*, nhưng thêm *Trần-bì 6g, Bán-hạ 4,5g, Sinh-khương 3g, Đại-táo 9g.(4) (xem phụ lục 7)*

**c. Dùng thịt chó:**

Chả chó, thịt chó luộc (lạc, mỡ lẫn lộn), ăn với lá mơ, húng quế, kinh giới, xương xông, lá lốt, riềng tươi. Hoặc rửa mặn ăn với bún. Xáo chó với dồi chó trong trường hợp này chỉ nên ăn cho ngon miệng, chứ không thể coi là trị bệnh. Tuần ăn hai hay ba bữa là đủ, ăn trong ba tuần thì khỏi. Kinh nghiệm cho biết, những vị bị chứng này thường thêm thịt chó, đến độ ngày ăn ba bữa cũng không chán.

**d. Dùng hỗn hợp.**

Vừa ăn thịt chó, vừa uống thuốc.

Có nơi đã thí nghiệm, dùng thuốc nấu với thịt chó, rất khó ăn, lại không kết quả bằng vừa ăn thịt vừa uống thuốc.

### 7.1.2. Tỳ dương hư

**a. Chứng trạng.**

- Ăn ít, bụng chướng.
- Vùng bao tử ngâm ngấm đau, thích ấn tay vào.
- Miệng nhạt, không khát.
- Chân tay lạnh.
- Đại tiện lỏng bạc.

- Hoặc chân tay, người phù thũng, tiểu tiện bất lợi.
- Nữ bị huyết trắng, nam thì bất lực.
- Lưỡi dày, chất lợt, bọt trơn, mạch trầm tế hoặc trì nhược.(5)

Người bị chứng này trông như béo, mà thực ra là bị bệnh. Hiện chưa có loại thuốc Tây-phương nào hữu hiệu với loại bệnh này, ngoài trị bằng châm cứu, uống thuốc Bắc hoặc ăn thịt chó. Các bà bị bệnh tưởng mình béo, nên nhịn ăn, càng nhịn ăn càng phù, càng béo thêm ra; các ông thì con chim cứ rút vào trong tổ, đi uống nhân sâm, cùng những thuốc kích dâm, cũng vô ích. Phải trị tỳ dương trước. Khi chân tay lạnh lâu ngày, đưa đến tĩnh động mạch nghẽn (varices), rồi từ đó đưa đến bệnh lo sợ, mất ngủ (dépression).

**b. Châm cứu trị.**

Dù thầy châm cứu giỏi cũng phải mười lần mới khỏi.

**c. Dược trị.**

Dùng *Lý trung thang* hoặc *Thực tỳ ẩm*. (6). Xem phụ lục 8.

*Lý trung thang*

(Dùng cho người cảm thấy lạnh nhiều, phù ít):  
*Nhân-sâm 6g, Can-khương 3g,*  
*Cam-thảo 1,5g, Bạch-truật 6g.*

*Thực tỳ ẩm*

(Dùng cho người phù thũng nhiều):  
*Hậu-phác 4,5g, Bạch-truật 9g, Mộc-qua 4,5g, Mộc-hương 4,5g, Thảo-quả-nhân 4,5g,*  
*Phụ-tử 4,5g, Can-khương 6g, Phục-linh 9g . Cam-thảo 3g, Sinh-khương 3g, Đại-táo 6g,*  
*Tân-lang 4,5g.*

Mỗi ngày một thang. Uống liền năm thang, nghỉ mười lăm ngày rồi uống tiếp năm thang nữa.

**d. Dùng thịt chó**

Phải cẩn thận, nếu bao tử bị loét (ulcère) thì không dùng được.

- Ăn luộc, nhưng thêm gia vị ớt, riềng, húng quế, xương xông, lá lốt, lá mơ thực nhiều.

- Nấu rửa mặn, dĩ nhiên có riềng, nhưng thêm gừng tươi, ớt nhiều nhiều một chút.

Có thể vừa dùng thịt chó vừa uống với thuốc thì tốt nhất.

### 7.1.3. Tỳ khí hạ hãm

#### a. Chứng trạng

- Chóng mặt.
- Tiếng nói đục, thấp.
- Hơi thở ngắn, thiếu lực.
- Tự nhiên xuất mồ hôi, ăn ít.
- Sau khi ăn bụng trướng.
- Vùng bụng, bao tử căng cứng.
- Đại tiện vất.
- Trĩ lồi trê, hoặc phụ nữ tử cung bị sa xuống hoặc lật ngược. (7)

Những người này thịt thường mềm xèo, quý ông thì dĩ nhiên trở thành *thái giám*, đi đứng cũng thở phì phò chứ đừng nói là *lâm chiến*. Thảng hoặc *lâm chiến* vừa *thụt vào*, *lui ra đã xoắn mũi*, tiếng văn hoa có tên *lệ chảy chứa chan ngoài quan ải*, hay *chuta lên chùa đã đọc kinh*. Tôi thì tôi đặt tên là *bệnh gà*, bởi giống hệt con gà đực, vừa lên lưng con cái đã phải xuống.

#### b. Châm cứu trị.

Chỉ 50% trường hợp có kết quả.

#### c. Dược trị.

Dùng *Bổ trung ích khí thang*.

Bổ trung ích khí thang.

*Hoàng-thị 3,5g. Cam-thảo 1,5g. Nhân-sâm 1,5g. Đương-qui 1,5g. Trần-bì 1,5g. Thăng-ma 1,5g. Sài-hồ 1,5g. Bạch-truật 1,5g. (8).*

Mỗi ngày uống một thang, uống liền mười thang. Thông thường kết quả 85% khỏi hẳn.

Hiện trên thị trường Hoa-kỳ, Canada, Úc có bán một loại thuốc viên chế sẵn, đựng trong bình 100 viên mang tên *Bổ trung ích khí hoàn* (9). Nếu dùng thuốc này thì ngày uống hai lần, mỗi lần 10 viên, uống với nước nóng trước bữa ăn.

**d. Dùng thịt chó.**

Tất cả các loại đều dùng được: Luộc, xào, dồ, chả, rửa mặn v.v. Nhớ ăn nhiều riềng, lá mơ. Nếu uống với Ngũ-gia-bì, Nhân sâm tủy, hoặc rượu Việt như Tắc-kè, Nếp than, Đậu-nành đều hầu cả.

**7.2.- Ôn trợ thận dương**

**7.2.1. Thận theo y học Á-châu**

Thận là gốc của tiên thiên khí, chủ chứa tinh, chủ bồi bổ xương, răng; lại sinh tủy, não, chủ thủy dịch, chủ nạp khí, và khai cùng ở nhị âm (hậu môn và bộ phận sinh dục). Hoa của thận là tóc, tương thông biểu lý với bàng quang. Nên phạm việc bất thường sinh lý, não, tủy, xương, tóc cho đến hô hấp, thính giác, đại tiểu tiện đều do thận.

Thận bao gồm nguyên-dương và nguyên-âm, căn bản của việc phát dục cơ thể. Nguyên-âm thuộc thủy, nguyên dương thuộc hỏa. Không cần biết nguyên-âm hay nguyên-dương, thận phải cố-mật, không thể để tiết mất. Bệnh thận tuy nhiều, nhưng không ngoài ba vấn đề chính: Thận dương hư, thận âm hư, thận tinh và thận khí hư. (10).

Như trên đã nói, thận phải cố-mật, không thể tiết mất. Vì thận chủ não, chủ tủy, nên phạm các đấng suy nghĩ nhiều như thảo chương viên điện toán, các chuyên viên nghiên cứu, ký giả, văn gia, sinh viên thời kỳ học thi v.v. suy nghĩ nhiều quá khiến não tủy suy nhược, thì thận bị hao (tiết mất) nhẹ thì lập tức người mê mệt, rồi *lười biếng chuyện phòng the*.

Các vị nhớ nhé! *Lười* đây chưa phải là các ông *cúi đầu e then*, hoặc biến thành thái giám đâu. Tình trạng là vẫn thèm, vẫn có thể “ấy” được, nhưng *lười biếng* không thiết tha (*Còn các bà thì mỗi lần chồng muốn, bà nhăn mặt bất đắc dĩ, hoặc nằm thụt ra như cái xác không hồn*). Đối với các ông, nếu bà vợ hoặc người yêu đòi nợ, biểu tình mới chịu *ban hồng ân* một cách miễn cưỡng. Đôi khi lại sinh chứng : vợ, bồ, người yêu thì *lười*, nhưng đối với đối tượng mới thì tha thiết vô cùng.

Tôi xin kể ra một y án xảy ra cuối năm 1993. Ông X. 40 tuổi, vì làm việc bằng trí não quá, tự nhiên ông sinh *lười*, dù bà vợ mới có 33 tuổi, rất xinh đẹp, dịu dàng, nhưng ông không thể nào “làm” được với vợ. Giữa ngày giá lạnh nhất của tháng 12-93, ông kiếm cố đi Bangkok tìm nàng Kiều đất Thái. Bất cứ nàng Kiều nào, ông cũng lâm chiến được. Sau một tuần ở Thái về, tự nhiên ông thấy mệt mỏi, rồi bị sưng cổ (Amygdalite) mãi không khỏi. Y-sĩ điều trị cho ông thử máu, ông bị nhiễm vi khuẩn HIV. Nói khác đi ông lĩnh huy chương vàng SIDA-AIDS, và dĩ nhiên ông sắp được du ngoạn âm phủ. Cũng may, vì ông *lười* với bà vợ, nên bà vợ thoát nạn. Giá như ông biết ăn thịt chó, biết tìm thầy điều trị thì đâu đến nỗi!

Còn như bệnh nặng, thì chắc chắn *cúi đầu e then*, nữ thì mỗi khi chồng hay người yêu đòi, vẫn cho, nhưng miễn cưỡng như bị hiếp dâm.

Trong bốn vấn đề của thận, ở đây chỉ bàn đến thận dương, hay thận khí hư, để có thể dùng thị chó điều trị. Còn thận âm hư, xin để dịp khác.

### **7.2.2. Thận dương hư**

Thận dương hư, còn có tên là mệnh môn hỏa suy. Thận dương là gốc của dương khí toàn thân, làm nóng cơ thể, hâm ấm thủy dịch, xúc tiến công năng sinh lý. Thận dương suy, thì ôn nhiệt bị giảm, khí hóa cơ thể mất ước thúc, nhân đó phát sinh sợ lạnh, toàn cơ thể suy nhược. Vì vậy khi điều trị thường chia làm hai tình trạng, một là thận dương bất túc, hai là thận hư thủy nhiễm.

### **7.2.3. Thận dương bất túc**

#### **a. Chứng trạng:**

- *Sắc mặt nhợt nhạt.*
- *Cơ thể lạnh, chân tay lạnh.*
- *Tinh thần mệt mỏi.*
- *Ngang lưng, gối đau, hơi lạnh.*
- *Dương ủy tứ bất lực (nữ thì tử cung lạnh, không thụ thai).*
- *Lưỡi lợt, bợn lưỡi trắng.*
- *Mạch trầm-tế không lực. (11).*

Đa số loại bệnh này do thể tố dương hư, nhất là người từ vùng nhiệt đới, di chuyển sang cư trú ở vùng hàn đới. Như người ở Bắc Úc dọn xuống Nam-Úc; người ở Mỹ-tây-cơ, Nam Hoa-Kỳ dọn lên Canada, Bắc Hoa-Kỳ; người Đông-dương, Hoa-Nam, Phi-châu dọn lên Âu-châu. Hoặc có thể do cao niên sinh ra. Nếu người ở vùng nóng, dọn lên vùng lạnh mà ở tuổi năm mươi thì coi như khó tránh.

Nhân tiện đây tôi cũng xin thuật cho Quý-vị nghe về những thảm trạng gia đình gốc người Đông-dương. Sau 30-4-75 vài triệu người đã tỵ nạn sang Mỹ, Úc, Âu châu.

*Một là bị cuộc đổi đời, mất quê hương, mất tài sản, mất địa vị, tinh thần sa sút, rồi lại bị khí hậu lạnh hành hạ, nên phần lớn các ông tuổi trên 45 đều lâm tình trạng *cúi đầu e then*. Trong khi đó, các bà vợ đang sống trong hào quang của chồng, trong xã hội luân lý chặt chẽ, nay hào quang của chồng biến mất, luân lý xã hội Âu, Mỹ, Úc lại buông lỏng; các bà không được chồng làm đủ, cơ thể đòi hỏi, đi ăn chè, ăn cháo. Đôi khi như bò đá, ngựa lồng nhẩn tâm phá nát gia đình mặc con bơ vợ, mặc chồng khổ sở, sẵn sàng chạy theo con lợn lòng. Cho nên lắm*

ông chồng chịu nhục không thấu, đành giết hết con rồi tự tử. Cũng có ông cáu quá, tự lập tòa án xử tử người vợ tàn nhẫn, rồi vào ngồi tù.

*Hai là*, ngoài thể tố dương hư, cao niên ra, thận dương hư còn do bệnh lâu ngày như cholestérol lên cao, huyết áp cao, đái đường, hoặc uống thuốc trụ sinh, thuốc trấn thống nhiều.

*Ba là*, phòng sự (sex) quá độ. Cái nguyên nhân này đa số thấy ở những ông số đào hoa, hoặc ca sĩ, tài tử điện ảnh, cầu thủ bóng tròn, bóng rổ... nghĩa là những người được các bà, các cô hâm mộ tài nghệ, sẵn sàng hiến thân, cho không; đôi khi hiến thân, còn hiến của nữa! Thực tình mà nói, những ông này đều là thân chủ trung thành của Quý-vị, có phải thế không ? (*Cử tọa vỗ tay liên tiếp*). Những ông này trị dễ, vì ông giống như cái bình ác-qui hết điện, ta chỉ việc sạc điện là xong. Nhưng sạc xong các ông xài vài tuần là hết, lại phải tìm đến Quý-vị để sạc lại. Thành ra Quý-vị có nhiều khách trung thành. Vui nhỉ!

Tôi kể cho Quý-vị nghe một y-án. Ông Y là một văn sĩ có tiếng. Tuy ông đã đi vào tuổi 60, nhưng ông vẫn được nhiều phụ nữ ái mộ. Đã vậy ông còn kiêm việc tuyển chọn tác phẩm trong các mằm non cho nhà xuất bản lớn, vì vậy ông phải *ban phát hồng ân* hơi nhiều. Sau một lần bị sưng phổi, uống thuốc trụ sinh tới hơn mười ngày, bệnh khỏi. Nhưng thằng nhỏ của ông sinh chứng, trước kia mỗi khi gặp một đối tượng ông ưa thích là nó ngỏng cổ cò dậy đòi chơi. Thường, tuần hai lần, nhưng nay nó làm reo, cứ nằm ngủ kỹ, ngủ ly bì, dù trước mặt ông là đối tượng hấp dẫn nhất. Ông vội tìm đến thầy thuốc để đánh thức thằng cu nhỏ dậy. Đầu tiên thầy thuốc dùng châm cứu, đả thông kinh mạch, sau đó dùng thuốc. Thầy cho ông uống thuốc *Kê đầu tuyết vũ*, và dặn:

- *Mỗi ngày ông uống một viên với ly rượu Thiệu-hưng. Khoảng hai tuần thì ông có thể lâm chiến.*
- *Mỗi tuần chỉ có thể lâm chiến một trận thôi.*
- *Nhưng cái ngày lâm chiến đó, ông uống thêm một viên nữa là hai.*
- *Số thuốc tôi chế cho ông đủ dùng trong một tháng. Cuối tháng ông trở lại để kiểm soát, và thay thuốc.*

Nhưng nửa tháng sau ông trở lại, và khai rằng số thuốc đó ông đã dùng hết, vì ông phải chiến nhiều quá. Thầy thuốc vừa bực mình vừa buồn cười, chế thêm cho ông, nhưng thuốc đã quen, không hiệu nghiệm, thầy phải đổi thuốc, cho ông uống *Kim quĩ thận khí hoàn* (3) ngày ba lần, mỗi lần 8 viên, uống với nước ấm vào lúc đói.

#### ***b. Được trị***

- *Dùng Kê đầu tuyết vũ (12)*
- *Hoặc Hữu quy ẩm.(13)*

Thành phần như sau:

Hữu Quy-ẩm

*Thực-địa 10g. Sơn-dược 6g. Kỳ-tử 6g.  
Sơn-thù-nhục 3g. Cam-thảo 3g. Nhục-quế 6g.  
Đỗ-trọng 6g. Phụ-tử 9g.*

Sắc lên uống, mỗi ngày một thang, uống liền 5 thang, nghỉ 15 ngày rồi uống tiếp năm thang nữa. Đối với các đấng đào hoa, nhiều phi tần quá, cần ban ân mưa móc nhiều, thì sau khi uống hết 10 thang, mỗi tuần nên uống một thang để cầm hơi mang *nhất dương chỉ đi hành hiệp*.

- Khi thuốc quen rồi thì dùng *Kim quỹ thận khí hoàn*. (14)

**c. Cấu nhục trị.**

Hiệu quả ngang với thuốc, bất cứ ăn lộc, xáo, chả, rửa mặn hay bầy món đều được. Nên uống thêm rượu. Các loại rượu Trung-quốc như Mai-quế lộ, Thiệu-hưng tửu, Trạng-nguyên hồng, Ngũ-gia bì; rượu Việt như rượu tằm (loại đế tốt), nếp than, đậu nành, Tắc-kè, đều hiệu quả. Những loại rượu không nên uống là Whisky, Cognac, Martell, và nhất là rượu mơ, rượu chuối, rượu rần của Việt-Nam.

### 7.2.4. Thận hư thủy nhiễm

**a. Chứng trạng.**

- Thân, chân tay lạnh, tiểu ít, thân phù thũng.
- Phù thũng từ ngang lưng trở xuống.
- Bụng trướng mãn.
- Lưng đau, gối mỏi.
- Hoặc trong lòng lo phiền, sợ sệt.
- Hơi thở ngắn.
- Ho-suyễn đàm khó khè.
- Lưỡi lợt, dày, cạnh lưỡi như có răng cưa.
- Bợn lưỡi trơn.
- Mạch trầm huyền. (15)

Căn bệnh này nói thì giản dị, nhưng thực ra nó rất phức tạp; ngay những thầy thuốc dù đã học 7-8 năm đại học y khoa (Châu Âu) ra, rồi thêm ba năm chuyên khoa về tổng hợp y học Âu-Á đôi khi chẩn đoán còn dễ bị lầm lẫn với những loại suyễn khác. Căn bản để phân biệt bệnh này là:

- Phù thũng từ ngang lưng xuống;
- Người và chân tay lạnh, ngang lưng đau, gối mỏi.

Nhưng những loại bệnh nhân này khi được điều trị, dù chỉ mới hơi có kết quả, họ cũng cảm thấy khoan khoái trong người. Một là, vì cơn suyễn tức ngực được giải thì trong lòng bớt hồi hộp lo sợ. Hai là khi trị phù thũng, thì nước thoát ra khỏi cơ thể, cân giảm đi, người cảm thấy nhẹ nhàng.

**b. Được trị.**

Dùng *Trấn-vũ thang*. (16)

Thành phần:

Trấn vũ thang

*Phục-linh 9g, Thược-dược 6g, Sinh-khương 9g,  
Bạch-truật 9g, Phụ-tử 6g.*

Sắc lên uống, mỗi ngày một thang, uống liền năm thang, nghỉ mười lăm ngày rồi uống tiếp năm thang nữa. Sau đó , nếu trong lòng còn hồi hộp thì: Các ông mỗi tháng uống lại ba thang trong vòng một năm. Còn các bà cũng uống mỗi tháng ba thang, thành phần như trên, nhưng bỏ Sinh-khương thay bằng Ích-mẫu-thảo 6g. (*Xem phụ lục 11*)

**b. Cầu nhục trị.**

Dường như chứng bệnh này, ông trời đã ban cho đàn ông một đặc ân cho đàn ông, bởi đàn bà dùng thịt chó trị bệnh thì kết quả chậm hơn thuốc. Còn các ông dùng thuốc lại không hiệu nghiệm mau bằng ăn thịt chó. Nhưng ăn thịt chó không thì không mấy kết quả, mà phải uống rượu (*Nam mô A-di-đà Phật, mong rằng chư vị hoà thượng, thượng tọa, đại đức cùng chư vị ni-sư từ bi hỷ xả tha cho đệ tử cái tội xui người ta ăn thịt chó, uống rượu!*). Sau đây là những loại rượu có kết quả tốt nhất.

- Tuyệt hảo là rượu tắc kè (VN) , Phong thấp tửu (17)
- Phục dương đại bổ tửu (Nhất dạ lục giao sinh thất tử VN) (18).
- Khá tuyệt hảo là Ngũ-gia-bì (Trung-quốc), rượu rắn (VN)

Nhưng chớ có uống nhiều quá *xỉn, dứt dừ ngã nghiêng* rồi lái xe mà tiêu dao miền Cực-lạc .

## 8. CẤM KỊ

Ăn thịt chó có gì nguy hại không? Dĩ nhiên nếu các bạn ăn thịt chó trên đất Hoa-kỳ thì có thể bị phạt tù. Nặng hay nhẹ, tùy tiểu bang. Ở Pháp mà ăn thịt chó, e bị hội bảo vệ súc vật làm lời thô to, nhất là nữ tài tử xinh đẹp (bốn mươi năm trước) Brigitte Bardot sẽ phản đối dữ lắm. Nhưng chúng ta là thầy thuốc giết chó làm thuốc thì không ai có quyền can thiệp hay bình phẩm được cả, dù ở Hoa-kỳ, ở Pháp hay ở Úc. Đây là nói về luật pháp, phong tục. Còn về phương diện thuần túy y học thì sao?

Thịt chó nóng. Vì vậy những người bị nhiệt chứng, huyết áp cao không nên ăn nhiều.

Thế nào là nhiệt chứng. Gọi là nhiệt chứng khi:

- Người cảm thấy nóng.
- Tiệt bí. (Phân cứng)
- Nước tiểu vàng, hoặc đỏ.
- Lưỡi đỏ, bợn vàng.
- Mạch nhảy (tim đập) trên 90 lần một phút.

Tôi nhớ trước đây có đâu mười y án gì đó. Trong y án kể rằng nhiều ông thấy người ta ăn thịt chó, “ấy” rất khoẻ. Các ông bèn bắt chước cũng ăn thịt chó, cũng uống rượu.

Một ông bị huyết áp cao tới 16-9 (dù đang điều trị bằng thuốc). Ăn thịt chó, uống rượu xong, ông lăn đùng ra, vì huyết áp lên tới 23. Rất may cứu kịp.

Ông khác bị âm hư nội nhiệt, người mệt mỏi, chóng mặt. Nghe lời bạn, ông ăn thịt chó liền mấy ngày. Trước kia năm thì mười họa ông còn “ấy” được một lần. Bây giờ ăn thịt chó vào, ông bị tuyệt hẳn chuyện phòng the. Cũng may sau đó biết đi tìm thầy chạy chữa. Thầy chữa trong bốn tháng, đầu rùa mới hơi động đậy. Sau năm tháng mới tái phục hồi.

## 9. NHỮNG BÍ ẨN VỀ THỊT CHÓ

Có những bí ẩn, mà tôi không thể chứng minh được bằng thí nghiệm, bằng biện chứng y khoa về vấn đề ăn thịt chó. Nhưng tôi cũng kể ra, để quý vị chiêm nghiệm.

9.1. Một số người đang may mắn (khoảng 40%), khi ăn thịt chó vào, lập tức bị xui không thể tưởng tượng nổi. Những xui đó là: đụng xe, buôn bán thua lỗ, bị trộm cướp, bị lằm điều. Nếu ở trong quân đội, hay công chức có thể bị khiển trách, bị phạt quân kỷ, đôi khi bị thương, hay tử trận. Cũng có khi con cháu, bố mẹ, vợ hoặc chồng bị tai nạn; nhẹ cũng bất hòa trong gia đình.

9.2. Ngược lại những người đang xui xẻo, ăn thịt chó vào lại gặp may, may đến kỳ lạ, đến không ai ngờ được. Tỷ dụ, trước năm 1975, một bác sĩ bị xếp trừ ỏ mấy tháng liền, rồi còn bị đởi từ Sài-gòn lên Pleiku. Bạn bè làm một bữa thịt chó tiễn ông lên đường. Hôm sau trên đường ra phi trường, xe ông đụng phải một chiếc xe ba bánh. Thế là ông bị trể chuyến máy bay. Nhưng máy bay cất cánh được hơn giờ thì bị tai nạn, phi hành đoàn cùng hành khách chết hết. Ông thoát chết.

9.3. Những Phật-tử, hoặc những người ngời Thiên lâu, chẳng may bị bạn bè đánh lừa cho ăn thịt chó, sau khi ăn xong là bị mưa ra hết sạch. Chính tôi cũng đã bị bạn đem thịt chó cho ăn, đởi rằng thịt hoẵng rừng. Tôi ăn xong, khoảng nửa giờ sau là buồn mưa, mưa sạch trơn. Xin nhắc lại, tôi luyện Thiên từ hồi sáu tuổi.

9.4. Tại vùng quê tôi, thuộc Hải-hậu, Nam-định, nơi có nhiều họ đạo Chúa danh tiếng là Phạm-vị, Phạm-pháo, Đông-biên, Ninh-cường, những giáo hữu Ki-tô tại đó ăn thịt chó, mà không thấy có ai bị mưa, cũng không bị xui xẻo, hay may mắn. Nghĩ là vẫn bình thường mà thôi.

9.5. Cầu của người Việt có hai loại là chó, và má. Không ai có thể phân biệt được con nào là con chó, con nào là con má. Người Việt đã phân biệt bằng cách đem thịt cầu cho chúng ăn. Con nào ngửi rồi không ăn là con chó. Còn con nào ngửi rồi vẫn ăn như thường thì là con má.

9.6. Sáu là, tại các nước Âu, Mỹ, Úc này người ta quý chó hơn đàn ông, hơn bố mẹ già, nên ít có tình trạng chó chạy nhông nhông không có chủ đi kèm. Tuy vậy tại mỗi quận cảnh sát cũng có vài thầy đội xếp chuyên đi bắt chó ngoài đường. Còn bên các nước Á-châu, nhất là Việt-Nam, Thái-lan, Cambodge, Miến-điện, Nam-dương, Phi-luật-tân, Lào v.v. người ta thả chó chạy loạn xà ngầu. Chó hiền thì không sao, nhưng chó dữ, gặp ai hù, đuổi, đánh chúng là chúng đợp cho một vài miếng, rách da, chảy máu là chuyện thường. Vì vậy tại các thành phố lớn, có cả một đội cảnh sát chuyên đi bắt chó. Dù chó Tây, chó Đức, chó Mỹ, chó Canada, hay chó Việt, chó Thái v.v., hễ thấy mấy thầy cảnh sát bắt chó là chúng sủa âm lên, gầm gừ khiếp lằm. Thẳng hoặc chúng nhảy đến tấn công. Mà lạ, không phải lúc các thầy hành sự, chúng có kinh nghiệm, nên thấy các thầy là sủa thì là lẽ thường. Chúng sủa, gầm gừ các thầy ngay cả

những lúc các thầy mặc thường phục, hay đang dạo chơi với người yêu mới khổ. Chúng đánh hơi thấy chằng?

9.7. Tại các nước Á-châu, có một nghề đặc biệt là nghề bán thịt chó. Những người làm nghề này thường đi khắp hang cùng ngõ hẻm rao *Ai có chó bán không*. Người này đi đến đâu là chó sủa ầm lên, gần như báo hiệu cho nhau biết rằng *hung thần ác sát* đến đấy, chạy mau đi. Đó là điều dĩ nhiên. Thế nhưng những người này, lúc không hành nghề, đi đến đâu, chỉ cần cách xa hai, ba chục thước là chó đánh hơi biết liền, chúng sủa ầm lên, chắc ngụ ý nguyên rửa, chửi bới kẻ “sát cầu”.

*Paris ngày tết Nguyên-Đán, Giáp-Tuất*

**Chú giải**

(1) *Thành-đô Trung-y viện* chủ biên, *Lục-súc khảo*, đệ tam chương, Cầu. Trung-dược vệ-sinh xã xuất bản, 1977, trang 66-67.

(2) Sách đã dẫn 1, trang 89.

(3) *Trung-y học viện Bắc-kinh*, *Trung-y cơ-sở*, đệ lục chương, đệ tam tiết, Tạng phủ biện chứng, trang 117, Thượng-hải khoa học kỹ thuật xuất bản xã, 1978.

(4) *Thành-đô Trung-y học viện* chủ biên, *Trung-y phương tế giảng nghĩa*, đệ thập nhất chương, Bổ ích dược, Trung-dược vệ-sinh xuất bản, 1977 trang 155.

(5) Sách đã dẫn 3, trang 117.

(6) *Trương-trọng-Cảnh* (219 sau Tây-lịch), *Thương-hàn tạp bệnh luận*. Cổ bản.

(7) Sách đã dẫn (3) trang 118.

(8) Sách đã dẫn (4) trang 157.

(9) Phải cẩn thận: Thuốc này do dược phòng *Lan-châu Phật-từ chế dược phẩm*, thuộc Lan-châu Trung-quốc chế tạo (Hộp có ghi tiếng Anh Lanzhou hay Lanchow Fo Ci pharmaceutical factory, Lanzhou China). Ngoài hộp họ in chữ Trung-quốc *Bổ trung ích khí hoàn*, cạnh đó có phiên âm sang tiếng Latin là *Buzhong yi qi wan*. Mỗi hộp 100. Nhớ phải là Lan-châu, chứ cùng tên Bổ-trung ích khí hoàn mà do Đài-loan hay Hương-cảng thì tôi không bảo đảm. Xin xem phụ lục số 10.

(10) Sách đã dẫn (3), trang 122.

(11) Sách đã dẫn (3), trang 122.

(12) **Trần-đại-Sỹ**, Bài giảng trong đại hội châu Âu về tình dục, năm 1992, *Cúi đầu e thẹn (Phần thứ 5, chương 2, quyển 2, sách này.*

(13) Sách đã dẫn (4), trang 179.

(14) Thuốc này ngoài hộp đề chữ Trung-quốc “*Kim quĩ thận khí hoàn*”, mặt khác của hộp phiên âm tiếng Latin là Sexoton pills, do dược phòng Lan-châu Trung-quốc chế tạo. (Xem phụ lục thứ 3)

(15) Sách đã dẫn (3) trang 122.

(16) **Trương-trọng-Cảnh** (219 sau Tây-lịch), *Thương-hàn luận*. Cổ bản.

(17) *Giảng huấn tình dục bằng Trung-y*, Q2, phần 5, chương 3.

(18) Sách đã dẫn 17, Q2, phần 5, chương thứ 4.